

Số: 222/QĐ-ĐHCNTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 3 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Phê duyệt Danh mục tạp chí khoa học, hội nghị khoa học có uy tín năm 2025

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Căn cứ Quyết định số 134/2006/QĐ-TTg, ngày 08 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM);

Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG, ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường đại học thành viên và khoa trực thuộc Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐTĐHCNTT, ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch Hội đồng Trường Trường Đại học Công nghệ Thông tin về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghệ Thông tin;

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng Khoa học và Đào tạo ngày 21 tháng 02 năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học và Khoa học Công nghệ.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục tạp chí khoa học, hội nghị khoa học có uy tín (gọi tắt là Danh mục UIT-UT) năm 2025 của Trường Đại học Công nghệ Thông tin.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ông/Bà Trưởng các Phòng, Ban, Khoa, Bộ môn, các đơn vị và cá nhân có liên quan của Trường Đại học Công nghệ Thông tin chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN (L).

HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

Nguyễn Hoàng Tú Anh

**DANH MỤC TẠP CHÍ KHOA HỌC, HỘI NGHỊ KHOA HỌC UY TÍN NĂM 2025**

**TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHCNTT ngày tháng năm 2025  
của Hiệu trưởng trường Đại học Công nghệ Thông tin)*

**1. DANH MỤC TẠP CHÍ KHOA HỌC UY TÍN**

TT	TÊN TẠP CHÍ	ISSN	E-ISSN	CHUYÊN NGÀNH
1	ACM COMPUTING SURVEYS	0360-0300	1557-7341	COMPUTER SCIENCE, THEORY & METHODS
2	ACM TRANSACTIONS ON COMPUTER-HUMAN INTERACTION	1073-0516	1557-7325	COMPUTER SCIENCE, CYBERNETICS; COMPUTER SCIENCE, INFORMATION SYSTEMS
3	ACM TRANSACTIONS ON GRAPHICS	0730-0301	1557-7368	COMPUTER SCIENCE, SOFTWARE ENGINEERING
4	AD HOC NETWORKS	1570-8705	1570-8713	COMPUTER SCIENCE, INFORMATION SYSTEMS; TELECOMMUNICATIONS
5	APPLIED SOFT COMPUTING	1568-4946	1872-9681	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE; COMPUTER SCIENCE, INTERDISCIPLINARY APPLICATIONS
6	ARTIFICIAL INTELLIGENCE	0004-3702	1872-7921	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE
7	COMMUNICATIONS OF THE ACM	0001-0782	1557-7317	COMPUTER SCIENCE, HARDWARE & ARCHITECTURE; COMPUTER SCIENCE, SOFTWARE ENGINEERING; COMPUTER SCIENCE, THEORY & METHODS
8	COMPUTER COMMUNICATIONS	0140-3664	1873-703X	COMPUTER SCIENCE, INFORMATION SYSTEMS; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC;

TT	TÊN TẠP CHÍ	ISSN	E-ISSN	CHUYÊN NGÀNH
				TELECOMMUNICATIONS
9	COMPUTER NETWORKS	1389-1286	1872-7069	COMPUTER SCIENCE, HARDWARE & ARCHITECTURE; COMPUTER SCIENCE, INFORMATION SYSTEMS; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC; TELECOMMUNICATIONS
10	COMPUTER SPEECH AND LANGUAGE	0885-2308	1095-8363	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE
11	COMPUTER VISION AND IMAGE UNDERSTANDING	1077-3142	1090-235X	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC
12	COMPUTERS & EDUCATION	0360-1315	1873-782X	COMPUTER SCIENCE, INTERDISCIPLINARY APPLICATIONS
13	DATA MINING AND KNOWLEDGE DISCOVERY	1384-5810	1573-756X	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE; COMPUTER SCIENCE, INFORMATION SYSTEMS
14	DESIGNS CODES AND CRYPTOGRAPHY	0925-1022	1573-7586	COMPUTER SCIENCE, THEORY & METHODS; MATHEMATICS, APPLIED
15	EUROPEAN JOURNAL OF INFORMATION SYSTEMS	0960-085X	1476-9344	COMPUTER SCIENCE, INFORMATION SYSTEMS
16	EXPERT SYSTEMS WITH APPLICATIONS	0957-4174	1873-6793	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC; OPERATIONS RESEARCH & MANAGEMENT SCIENCE
17	FOUNDATIONS OF COMPUTATIONAL MATHEMATICS	1615-3375	1615-3383	COMPUTER SCIENCE, THEORY & METHODS; MATHEMATICS, APPLIED; MATHEMATICS
18	FUTURE GENERATION	0167-	1872-	COMPUTER SCIENCE, THEORY &

TT	TÊN TẠP CHÍ	ISSN	E-ISSN	CHUYÊN NGÀNH
	COMPUTER SYSTEMS-THE INTERNATIONAL JOURNAL OF ESCIENCE	739X	7115	METHODS
19	IEEE COMMUNICATIONS SURVEYS AND TUTORIALS	none	1553-877X	COMPUTER SCIENCE, INFORMATION SYSTEMS; TELECOMMUNICATIONS
20	IEEE INTELLIGENT SYSTEMS	1541-1672	1941-1294	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC
21	IEEE INTERNET OF THINGS JOURNAL	2327-4662	2327-4662	COMPUTER SCIENCE, INFORMATION SYSTEMS; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC; TELECOMMUNICATIONS
22	IEEE JOURNAL OF BIOMEDICAL AND HEALTH INFORMATICS	2168-2194	2168-2208	COMPUTER SCIENCE, INFORMATION SYSTEMS; COMPUTER SCIENCE, INTERDISCIPLINARY APPLICATIONS; MATHEMATICAL & COMPUTATIONAL BIOLOGY; MEDICAL INFORMATICS
23	IEEE MICRO	0272-1732	1937-4143	COMPUTER SCIENCE, HARDWARE & ARCHITECTURE; COMPUTER SCIENCE, SOFTWARE ENGINEERING
24	IEEE NETWORK	0890-8044	1558-156X	COMPUTER SCIENCE, HARDWARE & ARCHITECTURE; COMPUTER SCIENCE, INFORMATION SYSTEMS; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC; TELECOMMUNICATIONS
25	IEEE SOFTWARE	0740-7459	1937-4194	COMPUTER SCIENCE, SOFTWARE ENGINEERING
26	IEEE TRANSACTIONS ON ANTENNAS AND	0018-926X	1558-2221	ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC;

<b>TT</b>	<b>TÊN TẠP CHÍ</b>	<b>ISSN</b>	<b>E- ISSN</b>	<b>CHUYÊN NGÀNH</b>
	PROPAGATION			TELECOMMUNICATIONS
27	IEEE TRANSACTIONS ON BIOMEDICAL ENGINEERING	0018-9294	1558-2531	ENGINEERING, BIOMEDICAL
28	IEEE TRANSACTIONS ON CIRCUITS AND SYSTEMS FOR VIDEO TECHNOLOGY	1051-8215	1558-2205	ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC
29	IEEE TRANSACTIONS ON CIRCUITS AND SYSTEMS I-REGULAR PAPERS	1549-8328	1558-0806	ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC
30	IEEE TRANSACTIONS ON COMMUNICATIONS	0090-6778	1558-0857	ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC; TELECOMMUNICATIONS
31	IEEE TRANSACTIONS ON COMPUTER-AIDED DESIGN OF INTEGRATED CIRCUITS AND SYSTEMS	0278-0070	1937-4151	COMPUTER SCIENCE, HARDWARE & ARCHITECTURE; COMPUTER SCIENCE, INTERDISCIPLINARY APPLICATIONS; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC
32	IEEE TRANSACTIONS ON COMPUTERS	0018-9340	1557-9956	COMPUTER SCIENCE, HARDWARE & ARCHITECTURE; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC
33	IEEE TRANSACTIONS ON CYBERNETICS	2168-2267	2168-2275	AUTOMATION & CONTROL SYSTEMS; COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE; COMPUTER SCIENCE, CYBERNETICS
34	IEEE TRANSACTIONS ON EVOLUTIONARY COMPUTATION	1089-778X	1941-0026	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE; COMPUTER SCIENCE, THEORY & METHODS
35	IEEE TRANSACTIONS ON IMAGE PROCESSING	1057-7149	1941-0042	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC

<b>TT</b>	<b>TÊN TẠP CHÍ</b>	<b>ISSN</b>	<b>E- ISSN</b>	<b>CHUYÊN NGÀNH</b>
36	IEEE TRANSACTIONS ON INDUSTRIAL INFORMATICS	1551-3203	1941-0050	AUTOMATION & CONTROL SYSTEMS; COMPUTER SCIENCE, INTERDISCIPLINARY APPLICATIONS; ENGINEERING, INDUSTRIAL
37	IEEE TRANSACTIONS ON INFORMATION FORENSICS AND SECURITY	1556-6013	1556-6021	COMPUTER SCIENCE, THEORY & METHODS; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC
38	IEEE TRANSACTIONS ON INTELLIGENT TRANSPORTATION SYSTEMS	1524-9050	1558-0016	ENGINEERING, CIVIL; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC; TRANSPORTATION SCIENCE & TECHNOLOGY
39	IEEE TRANSACTIONS ON KNOWLEDGE AND DATA ENGINEERING	1041-4347	1558-2191	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE; COMPUTER SCIENCE, INFORMATION SYSTEMS; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC
40	IEEE TRANSACTIONS ON MEDICAL IMAGING	0278-0062	1558-254X	COMPUTER SCIENCE, INTERDISCIPLINARY APPLICATIONS; ENGINEERING, BIOMEDICAL; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC; IMAGING SCIENCE & PHOTOGRAPHIC TECHNOLOGY; RADIOLOGY, NUCLEAR MEDICINE & MEDICAL IMAGING
41	IEEE TRANSACTIONS ON MOBILE COMPUTING	1536-1233	1558-0660	COMPUTER SCIENCE, INFORMATION SYSTEMS; TELECOMMUNICATIONS
42	IEEE TRANSACTIONS ON MULTIMEDIA	1520-9210	1941-0077	COMPUTER SCIENCE, INFORMATION SYSTEMS; COMPUTER SCIENCE, SOFTWARE ENGINEERING; TELECOMMUNICATIONS
43	IEEE TRANSACTIONS ON NEURAL	2162-237X	2162-2388	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE;

<b>TT</b>	<b>TÊN TẠP CHÍ</b>	<b>ISSN</b>	<b>E- ISSN</b>	<b>CHUYÊN NGÀNH</b>
	NETWORKS AND LEARNING SYSTEMS			COMPUTER SCIENCE, HARDWARE & ARCHITECTURE; COMPUTER SCIENCE, THEORY & METHODS; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC
44	IEEE TRANSACTIONS ON PARALLEL AND DISTRIBUTED SYSTEMS	1045- 9219	1558- 2183	COMPUTER SCIENCE, THEORY & METHODS; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC
45	IEEE TRANSACTIONS ON PATTERN ANALYSIS AND MACHINE INTELLIGENCE	0162- 8828	1939- 3539	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC
46	IEEE TRANSACTIONS ON RELIABILITY	0018- 9529	1558- 1721	COMPUTER SCIENCE, HARDWARE & ARCHITECTURE; COMPUTER SCIENCE, SOFTWARE ENGINEERING; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC
47	IEEE TRANSACTIONS ON ROBOTICS	1552- 3098	1941- 0468	ROBOTICS
48	IEEE TRANSACTIONS ON SIGNAL PROCESSING	1053- 587X	1941- 0476	ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC
49	IEEE TRANSACTIONS ON SMART GRID	1949- 3053	1949- 3061	ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC
50	IEEE TRANSACTIONS ON SOFTWARE ENGINEERING	0098- 5589	1939- 3520	COMPUTER SCIENCE, SOFTWARE ENGINEERING; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC
51	IEEE TRANSACTIONS ON VEHICULAR TECHNOLOGY	0018- 9545	1939- 9359	ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC; TELECOMMUNICATIONS; TRANSPORTATION SCIENCE & TECHNOLOGY

TT	TÊN TẠP CHÍ	ISSN	E-ISSN	CHUYÊN NGÀNH
52	IEEE TRANSACTIONS ON VERY LARGE SCALE INTEGRATION (VLSI) SYSTEMS	1063-8210	1557-9999	COMPUTER SCIENCE, HARDWARE & ARCHITECTURE; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC
53	IEEE TRANSACTIONS ON VISUALIZATION AND COMPUTER GRAPHICS	1077-2626	1941-0506	COMPUTER SCIENCE, SOFTWARE ENGINEERING
54	IEEE TRANSACTIONS ON WIRELESS COMMUNICATIONS	1536-1276	1558-2248	ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC; TELECOMMUNICATIONS
55	IMAGE AND VISION COMPUTING	0262-8856	1872-8138	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE; COMPUTER SCIENCE, SOFTWARE ENGINEERING; COMPUTER SCIENCE, THEORY & METHODS; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC; OPTICS
56	INFORMATION AND SOFTWARE TECHNOLOGY	0950-5849	1873-6025	COMPUTER SCIENCE, INFORMATION SYSTEMS; COMPUTER SCIENCE, SOFTWARE ENGINEERING
57	INFORMATION FUSION	1566-2535	1872-6305	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE; COMPUTER SCIENCE, THEORY & METHODS
58	INTERNATIONAL JOURNAL OF COMPUTER VISION	0920-5691	1573-1405	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE
59	INTERNATIONAL JOURNAL OF HUMAN-COMPUTER STUDIES	1071-5819	1095-9300	COMPUTER SCIENCE, CYBERNETICS
60	INTERNATIONAL JOURNAL OF MEDICAL INFORMATICS	1386-5056	1872-8243	COMPUTER SCIENCE, INFORMATION SYSTEMS; HEALTH CARE SCIENCES &



TT	TÊN TẠP CHÍ	ISSN	E-ISSN	CHUYÊN NGÀNH
				SERVICES; MEDICAL INFORMATICS
61	JOURNAL OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE RESEARCH	1076- 9757	1943- 5037	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE
62	JOURNAL OF MACHINE LEARNING RESEARCH	1532- 4435	none	AUTOMATION & CONTROL SYSTEMS; COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE
63	JOURNAL OF NETWORK AND COMPUTER APPLICATIONS	1084- 8045	1095- 8592	COMPUTER SCIENCE, HARDWARE & ARCHITECTURE; COMPUTER SCIENCE, INTERDISCIPLINARY APPLICATIONS; COMPUTER SCIENCE, SOFTWARE ENGINEERING
64	JOURNAL OF PARALLEL AND DISTRIBUTED COMPUTING	0743- 7315	1096- 0848	COMPUTER SCIENCE, THEORY & METHODS
65	KNOWLEDGE-BASED SYSTEMS	0950- 7051	1872- 7409	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE
66	MACHINE LEARNING	0885- 6125	1573- 0565	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE
67	MATHEMATICAL PROGRAMMING	0025- 5610	1436- 4646	COMPUTER SCIENCE, SOFTWARE ENGINEERING; MATHEMATICS, APPLIED; OPERATIONS RESEARCH & MANAGEMENT SCIENCE
68	MEDICAL IMAGE ANALYSIS	1361- 8415	1361- 8423	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE; COMPUTER SCIENCE, INTERDISCIPLINARY APPLICATIONS; ENGINEERING, BIOMEDICAL; RADIOLOGY, NUCLEAR MEDICINE & MEDICAL IMAGING
69	NEURAL NETWORKS	0893-	1879-	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL

TT	TÊN TẠP CHÍ	ISSN	E-ISSN	CHUYÊN NGÀNH
		6080	2782	INTELLIGENCE; NEUROSCIENCES
70	NEUROCOMPUTING	0925-2312	1872-8286	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE
71	PATTERN RECOGNITION	0031-3203	1873-5142	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE; ENGINEERING, ELECTRICAL & ELECTRONIC
72	PATTERN RECOGNITION LETTERS	0167-8655	1872-7344	COMPUTER SCIENCE, ARTIFICIAL INTELLIGENCE
73	VLDB JOURNAL	1066-8888	0949-877X	COMPUTER SCIENCE, HARDWARE & ARCHITECTURE; COMPUTER SCIENCE, INFORMATION SYSTEMS

## 2. DANH MỤC HỘI NGHỊ KHOA HỌC UY TÍN

TT	TÊN HỘI NGHỊ	CORE RANKING
1	ACM CONFERENCE ON COMPUTER AND COMMUNICATIONS SECURITY (CCS)	A*
2	ACM CONFERENCE ON COMPUTER AND COMMUNICATIONS SECURITY (CCS)	A*
3	ACM INTERNATIONAL CONFERENCE ON KNOWLEDGE DISCOVERY AND DATA MINING (KDD)	A*
4	ACM INTERNATIONAL CONFERENCE ON RESEARCH AND DEVELOPMENT IN INFORMATION RETRIEVAL (SIGIR)	A*
5	ACM MULTIMEDIA (ACMMM)	A*
6	ACM SIG INTERNATIONAL CONFERENCE ON COMPUTER GRAPHICS AND INTERACTIVE TECHNIQUES (SIGGRAPH)	A*
7	ADVANCES IN NEURAL INFORMATION PROCESSING SYSTEMS (NEURNIPS)	A*
8	ASSOCIATION FOR COMPUTATIONAL LINGUISTICS (ACL)	A*
9	EMPIRICAL METHODS IN NATURAL LANGUAGE PROCESSING (EMNLP)	A*

<b>TT</b>	<b>TÊN HỘI NGHỊ</b>	<b>CORE RANKING</b>
10	EUROPEAN CONFERENCE ON COMPUTER VISION (ECCV)	A*
11	IEEE CONFERENCE ON COMPUTER VISION AND PATTERN RECOGNITION (CVPR)	A*
12	IEEE INTERNATIONAL CONFERENCE ON COMPUTER VISION (ICCV)	A*
13	IEEE INTERNATIONAL CONFERENCE ON DATA MINING (ICDM)	A*
14	IEEE INTERNATIONAL CONFERENCE ON ROBOTICS AND AUTOMATION (ICRA)	A*
15	IEEE/ACM INTERNATIONAL SYMPOSIUM ON MIXED AND AUGMENTED REALITY (ISMAR)	A*
16	INTERNATIONAL CONFERENCE ON ARCHITECTURAL SUPPORT FOR PROGRAMMING LANGUAGES AND OPERATING SYSTEMS (ASPLOS)	A*
17	INTERNATIONAL CONFERENCE ON AUTOMATED PLANNING AND SCHEDULING (ICAPS)	A*
18	INTERNATIONAL CONFERENCE ON HUMAN FACTORS IN COMPUTING SYSTEMS (CHI)	A*
19	INTERNATIONAL CONFERENCE ON LEARNING REPRESENTATIONS (ICLR)	A*
20	INTERNATIONAL CONFERENCE ON MACHINE LEARNING (ICML)	A*
21	INTERNATIONAL JOINT CONFERENCE ON ARTIFICIAL INTELLIGENCE (IJCAI)	A*
22	INTERNATIONAL JOINT CONFERENCE ON AUTONOMOUS AGENTS AND MULTIAGENT SYSTEMS (PREVIOUSLY THE INTERNATIONAL CONFERENCE ON MULTIAGENT SYSTEMS, ICMAS, CHANGED IN 2000)	A*
23	INTERNATIONAL SYMPOSIUM ON COMPUTER ARCHITECTURE (ISCA)	A*
24	INTERNATIONAL SYMPOSIUM ON HIGH-PERFORMANCE COMPUTER ARCHITECTURE (HPCA)	A*
25	INTERNATIONAL SYMPOSIUM ON MICROARCHITECTURE (MICRO)	A*
26	NATIONAL CONFERENCE OF THE AMERICAN ASSOCIATION	A*

<b>TT</b>	<b>TÊN HỘI NGHỊ</b>	<b>CORE RANKING</b>
	FOR ARTIFICIAL INTELLIGENCE (AAAI)	
27	USENIX NETWORK AND DISTRIBUTED SYSTEM SECURITY SYMPOSIUM (NDSS)	A*
28	USENIX SECURITY SYMPOSIUM (USENIX-Security)	A*

Ghi chú: Danh mục này được cập nhật hằng năm vào tháng 1.